

Lai Châu, ngày 12 tháng 05 năm 2016

BÁO CÁO

Của hội đồng quản trị công ty

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD theo nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên năm 2015 và kế hoạch triển khai thực hiện năm 2016**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02**

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo công tác quản lý, kinh doanh, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2015**1. Đánh giá chung tình hình hoạt động SXKD:**

Năm 2015, Công ty CP Sông Đà 7.02 chủ yếu tập trung công tác thu hồi vốn tại các công trình đơn vị đã nhận thầu thi công xong và bàn giao như công trình thủy điện Bản Chát, thủy điện Sơn La, thủy điện Sứ Pán II, Công ty chỉ duy trì một bộ phận nhỏ CBCNV (05 người kiêm nhiệm) để thực hiện các công việc thường nhật theo quy định, quý 4/2015 tăng cường thêm một số cán bộ để phục vụ triển khai các bước tiếp theo công tác đầu tư xây dựng công trình thủy điện Nậm Thi 2 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Trong năm 2015 đơn vị vẫn gặp rất nhiều khó khăn không có việc làm, công tác thu hồi vốn tại các công trình rất chậm do chủ đầu tư không thu xếp được nguồn vốn thanh toán... dẫn đến đơn vị không có vốn để tiếp tục sản xuất kinh doanh và giải quyết các nghĩa vụ với Nhà nước, giải quyết các chế độ cho người lao động.

Quý IV năm 2015, Công ty đã tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 2 theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho công tác triển khai lại dự án như tăng cường nhân lực; hoàn thiện và bổ sung lại các hồ sơ pháp lý, ... tuy gặp rất nhiều khó khăn do dự án dừng triển khai từ rất lâu nên một số thủ tục pháp lý từ trước không còn phù hợp với những chính sách, quy định hiện tại nhưng Công ty đã rất cố gắng để tiếp tục triển khai thi công dự án. Đến thời điểm hiện tại đơn vị đã triển khai thi công được một số công việc tại khu đầu mối Đập Nậm Giê; Kênh dẫn nước đập Nậm Giê; Hồ móng đập Nậm Thi; Đền bù giải phóng mặt bằng giai đoạn 2; ...

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2015		
			KH	KH (đ/c)	TH
A	Kế hoạch SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	0		(3.208.984)
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>10³đ</i>	<i>0</i>		<i>(4.744.719)</i>
	<i>Giá trị ngoài xây lắp và KD</i>	<i>10³đ</i>	<i>0</i>		<i>1.535.735</i>

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2015		
			KH	KH (đ/c)	TH
	<i>khác</i>				
II	Tổng doanh số	10³đ	5.233.454		(3.754.514)
III	Lao động và tiền lương				
	<i>Tổng số CBCNV</i>	<i>Người</i>	5		5
	<i>Tiền lương bq CBCNV/tháng/người</i>	<i>10³đ</i>	7.420		5.698
IV	Các khoản nộp Nhà nước	10³đ	612.540		299.423
V	Lợi nhuận trước thuế	10³đ	(1.981.774)		(5.060.592)
B	Đầu tư xây dựng dự án	10³đ	0	0	1.761.597
C	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ		0	0	0

2.1 Giá trị thực hiện SXKD:

- Giá trị sản lượng: -3.208.984.000 đồng
- Tổng doanh số: -3.754.514.000 đồng
- Các khoản nộp NN: 299.423.000 đồng

Nguyên nhân: Khi quyết toán các công trình mà đơn vị đã thi công (thủy điện Sơn La, Bản Chát), một số đơn giá, định mức trong quyết toán thấp hơn so với đơn giá thời điểm thực tế đã thanh toán trước dẫn đến âm (Lỗ) giá trị doanh thu và sản lượng xây lắp.

2.2 Thực hiện đầu tư:

- Tổng giá trị đầu tư: +1.761.597.000 đồng

3. Tình hình thực hiện tại các công trình, dự án:

3.1 SXKD tại thủy điện Sơn La:

- Giá trị xây lắp: -1.760.312.000 đồng
- Tổng doanh số: -1.760.312.000 đồng

Nguyên nhân: Do thời điểm quyết toán, đơn giá quyết toán Chủ đầu tư ban hành thấp hơn với đơn giá đã được Chủ đầu tư thanh toán trước đó.

3.2 SXKD tại thủy điện Bản Chát:

- Giá trị xây lắp: -2.984.408.000 đồng
- Tổng doanh số: -3.529.938.000 đồng

Nguyên nhân: Do thời điểm quyết toán, đơn giá quyết toán Chủ đầu tư ban hành thấp hơn với đơn giá đã được Chủ đầu tư thanh toán trước đó.

3.3 SXKD tại thủy điện Sử Pán II:

- Giá trị xây lắp: 0 đồng
- Tổng doanh số: 0 đồng

Công tác quyết toán đang được triển khai nhưng Chủ đầu tư đang tiến hành điều chỉnh một số đơn giá, chỉ tiêu trong dự thảo Tổng dự toán của thủy điện Sử Pán II làm giảm giá trị thanh quyết toán nên chưa quyết toán dứt điểm được.

3.4 Sản xuất kinh doanh khác & đầu tư tài chính: 1.535.735.000 đồng, bao gồm chuyển nhượng thanh lý một số tài sản cố định, cho thuê khu trụ sở Công ty tại Hòa Bình, và cổ tức được nhận đầu tư tài chính tại Công ty CP đầu tư đô thị và KCN Sông Đà 7.

3.5 Đầu tư tại dự án thủy điện Nậm Thi:

- Bắt đầu từ quý IV/2015, Công ty đã tiếp tục công tác triển khai lại dự án thủy điện Nậm Thi 2.

- Tổng giá trị thực hiện đầu tư năm 2015: +1.761.597.000 đồng

- Các công tác đã thực hiện trong quý IV/2015:

+ Báo cáo đánh giá tác động môi trường Nậm Thi 1.

+ Khảo sát bổ sung, thiết kế BVTC, TDT điều chỉnh dự án Nậm Thi 2.

+ Lập TKKT, TDT và thiết kế BVTC dự án Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.

+ Tư vấn khảo sát, lập TKBVTC đường dây 35KV; 110KV; Trạm biến áp 35/6KV và 110KV; Công tác đấu nối vào lưới điện quốc gia.

+ Xây dựng TDT hiệu chỉnh Nậm Thi 2 theo đơn giá năm 2015.

+ Tổ chức sắp xếp lại bộ máy quản lý để đáp ứng được yêu cầu công việc triển khai lại dự án thủy điện Nậm Thi.

4. Công tác tổ chức quản lý – chuyên môn nghiệp vụ:

4.1 Công tác tổ chức sắp xếp đổi mới phát triển doanh nghiệp:

Trước những khó khăn về công việc, HĐQT công ty đã tổ chức và sắp xếp lại bộ máy quản lý phù hợp với thực tế nhằm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đáp ứng được theo yêu cầu công việc triển khai lại việc thực hiện dự án thủy điện Nậm Thi theo kế hoạch.

4.2 Công tác quản lý kỹ thuật, kinh tế, tài chính:

- Các công việc chuyên môn đã được các bộ phận chủ động hoàn thành theo lĩnh vực trách nhiệm đã được phân công, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, quy chế quản lý của nội bộ của Công ty.

- Duy trì tổ chức hạch toán kết quả SXKD hàng tháng và báo cáo các cơ quan chủ quản theo quy định.

- Công tác hạch toán kế toán đảm bảo theo qui định và đáp ứng công tác quản lý theo yêu cầu của đơn vị.

- Tồn tại:

+ Công tác thu hồi công nợ còn chậm, dư nợ đến hạn lớn.

+ Việc quyết toán các công trình gặp khó khăn do các cán bộ cũ đã chuyển công tác

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

1. Đánh giá chung công tác quản lý của Công ty:

- Công tác quản lý toàn diện các mặt của Công ty như: Quản lý vốn và tài sản, quản lý đầu tư, quản lý chất lượng, quản lý lao động theo đúng các quy định Pháp luật Nhà nước, Quy định của điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty.

- Điều lệ và các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã ban hành và bổ sung thường xuyên, sửa đổi phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản trị doanh nghiệp. Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định quản lý kinh tế và trình độ năng lực quản lý của cán bộ được nâng cao đã phát huy tốt tính tự chủ, của bộ máy quản lý, điều hành các cấp và cán bộ công nhân viên.

- Trong quá trình hoạt động SXKD, HĐQT và bộ máy điều hành các cấp đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

10/10/2015

2. Hoạt động của HĐQT năm 2015:

- Năm 2015 công ty còn gặp rất nhiều khó khăn nên tạm dừng hoạt động SXKD, các công việc chủ yếu vẫn là công tác quyết toán thu hồi vốn tại các công trình mà đơn vị đã tham gia thi công. HĐQT Công ty đã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong SXKD, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với Nhà nước và các đối tác.

- HĐQT quản lý Công ty và thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo đúng các quy định của Pháp luật, quy định Điều lệ của Công ty.

- HĐQT Công ty đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc giải quyết các vướng mắc với các chủ đầu tư trong thanh quyết toán tại các công trình mà công ty tham gia thi công. Chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng giám đốc giải quyết các công việc để triển khai thi công lại dự án thủy điện Nậm Thi 2 theo đúng quy định, chính sách của pháp luật.

3. Các văn bản HĐQT đã ban hành năm 2015:

- Năm 2015 HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và 05 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản (Ngày 22/10/2015; 26/10/2015; 30/10/2015; 01/11/2015; 07/12/2015; 21/12/2015) và đã ban hành tổng số 38 văn bản các loại. Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. Văn bản ban hành đảm bảo tính khả thi và có hiệu lực cao trong việc tổ chức thực hiện. Trình tự ban hành văn bản đúng quy định, văn bản ban hành bằng hình thức HĐQT thông qua Nghị quyết, Quyết định tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản.

Tổng số các văn bản ban hành là 38 văn bản được định dạng như sau:

- Nghị quyết và quyết định: 21 văn bản
- Thông báo, chỉ thị, báo cáo, xin ý kiến: 17 văn bản

4. Công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT:

- Công tác tổ chức cán bộ đã được HĐQT Công ty thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Điều lệ công ty, trên nguyên tắc vì nhiệm vụ SXKD và thực tế phát triển của đơn vị cũng như trình độ năng lực của cán bộ.

- Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2015 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

III. KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016

- Năm 2016, Công ty có định hướng rõ ràng cho sự phát triển trong thời gian tới, công việc chủ yếu là đầu tư xây dựng dự Nhà máy thủy điện Nậm Thi 2, đồng thời tiếp tục tập trung thu hồi vốn tại các công trình đơn vị đã thi công chưa được thanh quyết toán dứt điểm.

- Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2016 cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2016:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
A	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	
1	Doanh thu hoạt động SX xây lắp	10 ³ đ	6.106.497
2	Lợi nhuận	10 ³ đ	-1.500.000

32
JG
PHI
ĐÀ
IG-

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
3	Các khoản nộp Nhà nước	10 ³ đ	610.650
B	Kế hoạch đầu tư	10³đ	125.321.261
1	Chi phí tư vấn, khảo sát	10 ³ đ	5.277.500
2	Chi phí quản lý dự án	10 ³ đ	3.942.000
3	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	10 ³ đ	10.500.000
4	Chi phí xây dựng	10 ³ đ	83.687.549
5	Chi phí thiết bị	10 ³ đ	17.235.629
6	Chi phí lãi vay	10 ³ đ	4.678.583
C	Kế hoạch giải ngân (B*70%)	10³đ	87.779.294
D	Lao động và tiền lương		
-	Tổng số CBCNV	Người	19
-	Tiền lương bq CBCNV/tháng/người	10 ³ đ	10.605

2. Mục tiêu tiến độ tại các công trình năm 2016

- Năm 2016 Công ty tập trung triển khai các công việc đầu tư dự án Nậm Thi 2 theo kế hoạch đã đề ra, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng công trình, đồng thời tập trung công tác quyết toán dứt điểm dở dang các công trình thu hồi vốn để triển khai đầu tư dự án với một số nội dung chính như sau:

2.1 Về thủ tục pháp lý:

- Hoàn thiện thủ tục giấy phép đấu nối vào lưới điện quốc gia.
- Hoàn thiện thủ tục xin cấp lại giấy phép sử dụng hành lang thi công.
- Hoàn thiện tổng mức đầu tư hiệu chỉnh, công tác kế hoạch đấu thầu và chỉ định thầu của dự án thủy điện Nậm Thi 1.
- Hoàn thiện giấy phép thi công xây dựng thủy điện Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1.
- Hoàn thiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện giấy phép khai thác nước mặt dự án thủy điện Nậm Thi 2.

2.2 Về công tác khảo sát, thiết kế:

- Hoàn thiện toàn bộ công tác khảo sát, thiết kế BVTC và tổng dự toán điều chỉnh dự án thủy điện Nậm Thi để xin cấp phép đầu tư điều chỉnh với tỉnh Lai Châu theo tổng mức đầu tư mới được điều chỉnh.

2.3 Về công tác giải phóng mặt bằng:

- Hoàn thiện công tác GPMB bổ sung của Nậm Thi 2 cũng như toàn bộ công tác GPMB Nậm Thi 1 và đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho dự án.

2.4 Về công tác thiết bị:

- Hoàn thành công tác đấu thầu mua sắm thiết bị cơ điện và thiết bị cơ khí thủy công nhà máy Nậm Thi 2.

2.5 Về công tác tăng vốn điều lệ:

- Hoàn thiện các thủ tục tăng vốn để triển khai dự án thủy điện Nậm Thi 2.

2.6 Về công tác thi công:

- * Nậm thi 2:

45
TY
AN
7.0
T.T

- Hoàn thiện thi công các hạng mục: Cụm đầu mối Nậm Giê; Công chuyển nước; Cụm đầu mối Nậm Thi; Kênh dẫn nước; Tháp điều áp
- Triển khai thi công một phần hạng mục đường ống áp lực; Nhà máy & trạm biến áp.
- Khối lượng kế hoạch:
 - + Đào đất các loại: 128.718 m³
 - + Đào đá các loại : 125.034 m³
 - + Bê tông các loại: 15.937 m³
 - + Cốt thép các loại: 1.015 tấn
 - + Cốp pha các loại: 30.016 m²

3. Một số giải pháp chính để hoàn thành kế hoạch năm 2016.

- Xây dựng hoàn thiện các Quy chế để công ty đi vào hoạt động đúng hướng, có hiệu quả cao trong đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường quản lý các chi phí, tiết kiệm chi phí QLDN.
- Tăng vốn điều lệ để đảm bảo đủ nguồn vốn đáp ứng triển khai dự án Nậm Thi 2.
- Thường xuyên cập nhật, nắm bắt các thay đổi về cơ chế, chính sách của Nhà nước, Tổng công ty, Công ty mẹ và các công trường đơn vị tham gia thi công để kịp thời điều chỉnh không làm ảnh hưởng đến quá trình SXKD của đơn vị.
- Tập trung thu hồi vốn tại các công trình thi công , đặc biệt giải quyết các vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán.
- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết cho công tác triển khai thực hiện dự án thủy điện Nậm Thi để đảm bảo thi công đúng theo tiến độ đề ra.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của Đại hội về các nội dung trong báo cáo để xác định đầy đủ hơn về chỉ tiêu kế hoạch cũng như hoàn thiện hơn các giải pháp, làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT trong việc thực hiện kế hoạch năm 2016 của Công ty.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội

Nơi nhận:

- Như kính gửi..
- Lưu VP/HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRI
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bá Viễn